



## KHẢO SÁT THANH THIẾU NIÊN VỀ SỨC KHỎE SINH SẢN - SỨC KHỎE TÌNH DỤC

**BS. CKII. Đỗ Thị Kim Ngọc**

*Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản TP Cần Thơ*

*Khảo sát thực hiện với 1.050 trẻ vị thành niên tại Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản TP Cần Thơ cho nhóm vị thành niên và thanh thiếu niên thành thị có cách sống và quan hệ tình dục cởi mở hơn, quan hệ tình dục sớm có xu hướng tăng và tần suất quan hệ cao.*

**K**hoa Chăm sóc Sức khỏe sinh sản vị thành niên-thanh thiếu niên (SKSS VTN-TTN) thuộc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản TP Cần Thơ được thành lập từ năm 2007, với việc bố trí chuỗi cung cấp dịch vụ (CCDV) liên hoàn, cùng với đội ngũ cán bộ chuyên trách được tập huấn bài bản, chuyên sâu, cho đến nay thực sự đã trở thành điểm cung cấp dịch vụ đáng tin cậy về sức khỏe sinh sản (SKSS) cho đối tượng vị thành niên và thanh thiếu niên. Số khách hàng đến với Trung tâm có xu hướng ngày càng tăng. Số vị thành niên đến xin phá thai tại trung tâm có xu hướng tăng; năm 2007: 612, năm 2008: 845, năm 2009: 959, năm 2011: 1.004, 6 tháng đầu năm 2012: 490. Một cuộc khảo sát nhanh đối với các em trong lứa tuổi VTN-TTN ≤24 tuổi khi đến nhận dịch vụ tại trung tâm nhằm tìm hiểu nhu cầu chăm sóc SKSS của đối tượng này.

## KẾT QUẢ KHẢO SÁT

- Tổng số em tham gia trả lời bộ câu hỏi là 1.050 em (thành thị 93%, nông thôn 7%), trong đó nữ 65%, nam 35%.
- Tuổi trung bình: 17,5 tuổi, nhỏ nhất 12 tuổi, cao nhất là 24 tuổi.
- Tỷ lệ con một: 43% (451 em), tỉ lệ con thứ hai: 49,5% (521 em), tỉ lệ con thứ 3: 7,5% (78 em).
- Đời sống kinh tế gia đình khá giả: 65,4%, trung bình khá: 27,6%, trung bình-thấp: 7%.
- Tỷ lệ lập gia đình: 194 em (18,5%), có em mới 17 tuổi đã lập gia đình.
- Trình độ đại học, đang theo học đại học và cao đẳng: 375 em (35,7%), không đi học, bỏ học: 118 em (11,2%), số còn lại là học sinh đang theo học cấp II, III: 493 em (46,9%).
- Tuổi trung bình có kinh của các em nữ: 14,5 tuổi (nhỏ nhất là 11 tuổi, cao nhất là 19 tuổi).
- Tuổi trung bình các em nam xuất hiện mộng tinh 15,5 tuổi (nhỏ nhất 14 tuổi, cao nhất là 18 tuổi).
- Tỷ lệ đến xin phá thai của nhóm TTN (<24 tuổi) là

24%/tổng số khách hàng VTN đến nhận dịch vụ SKSS nói chung, chủ yếu mang thai trước hôn nhân khoảng 65-70%.

- Tỷ lệ quan hệ tình dục trước hôn nhân nhóm thành thị: 21,6%, tuổi có quan hệ sớm nhất là 13 tuổi.
- Tỷ lệ nữ có quan hệ trước hôn nhân: 8,9%, nam thanh niên: 19,8%.
- Nơi quan hệ lần đầu tiên: 75% ở nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn.
- 85% trả lời chỉ có quan hệ với một bạn tình mà thôi, tỷ lệ có hai bạn tình trở lên cũng khá cao 15%.
- Số lần quan hệ tình dục/tháng: trung bình 6-10 lần.
- Tỷ lệ biết sử dụng bao cao su khi quan hệ: 43%.
- Tỷ lệ sử dụng bao cao su đúng: 37%, uống thuốc tránh thai: 27%, thuốc diệt tinh trùng chỉ có 3,5%, vòng tránh thai: 5,7% (tập trung vào nhóm có gia đình).
- Tỷ lệ VTN-TTN biết về kế hoạch hóa gia đình khá cao 92% (tập trung nhiều vào bao cao su và thuốc uống ngừa thai khẩn cấp), biết về bệnh STDs/HIV: 87%, biết về mang thai và kinh nguyệt: 55%.
- Tỷ lệ dùng ngừa thai khẩn cấp thường xuyên: 7,8%, tỷ lệ hiểu biết về ngừa thai khẩn cấp: 23%, thông tin hướng dẫn chủ yếu từ các nhà thuốc, qua internet và thử nghiệm.
- Tỷ lệ biết bao cao su có tác dụng bảo vệ kép trong khi quan hệ tình dục là phòng tránh mang thai và phòng mắc các bệnh STIs là 47%.
- Nguồn thông tin chủ yếu trên mạng, bạn bè, sách báo. Trong đó do nhân viên y tế đạt <28%.
- Tỷ lệ có uống rượu, bia (thỉnh thoảng 78%), hút thuốc lá ghi nhận 25%.
- Sự hài lòng khi đến trung tâm đạt cao: 97% vì tính kín đáo, sự riêng tư, hình ảnh đẹp, thái độ vui vẻ của nhân viên y tế được nói đến nhiều nhất. Chất lượng về cung cấp dịch vụ được các em đánh giá cao: 96%, có 91% cho rằng sẽ giới thiệu bạn của mình khi có nhu cầu sẽ đến trung tâm, cũng như sẽ quay lại đây khi cần thiết.
- Tài liệu tờ rơi được các em quan tâm và rất thích mang về, 91% cho rằng nội dung của các loại tờ rơi đầy đủ thông tin và dễ hiểu.

- Họ mong muốn có thêm sách báo, tạp chí về TTN có liên quan đến SKSS.
- Họ cũng mong muốn trung tâm tổ chức các buổi tọa đàm để cho họ có thể trao đổi thêm, sâu hơn lĩnh vực SKSS-SKTD họ đang quan tâm.

## NHẬN XÉT CHUNG

Qua khảo sát chúng tôi nhận thấy đối tượng VTN-TTN có nhiều nhu cầu được chăm sóc về SKSS, sự thiếu hiểu biết của họ đã dẫn đến tình trạng mang thai ngoài ý muốn. Một điều nhận thấy nhóm VTN-TTN ở thành thị có cách sống và quan hệ tình dục cởi mở hơn, quan hệ tình dục trước hôn nhân có xu hướng tăng lên, quan hệ với tần suất khá cao, trong khi đó việc sử dụng các biện pháp tránh thai không được các em quan tâm và chú ý sử dụng. Tỷ lệ hiểu biết về các biện pháp tránh thai mới chỉ dừng lại ở nguồn thông tin trên mạng; chúng ta còn thiếu các địa chỉ dành riêng cho việc tư vấn và CCDV cho VTN-TTN tại các cơ sở y tế công.

Việc bố trí có các phòng CCDV cần chú ý đến tính tự nhiên, không mang tính chất về y tế nặng nề, môi trường yên tĩnh, thông thoáng nhưng vẫn đảm bảo tính riêng tư và kín đáo. Đặc biệt sự sắp xếp và trang trí đẹp, đầy đủ thông tin từ các loại tờ rơi, tranh ảnh cũng được họ rất quan tâm và chú ý.

Chất lượng CCDV là điểm quan trọng nhất và được quan tâm nhiều nhất, bản thân họ cũng biết phá thai nhiều lần sẽ có hại cho sức khỏe nên họ cần có cán bộ CCDV giỏi và có kinh nghiệm để có thể tránh được sự rủi ro nhiều nhất cho các em.

Những ý kiến đề xuất của các em cũng cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc và cố gắng thay đổi để tăng chỉ số thu hút các em đến nhận dịch vụ SKSS. Một điều hiển nhiên rằng nơi nào đáp ứng đầy đủ các quyền của khách hàng thì nơi đó các em sẽ đến và giới thiệu nhiều em khác cùng đến, đó là hiệu ứng Domino cần thiết.